

Số: /KH-UBND Nam Gia Nghĩa, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa

Căn cứ Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 của Chính phủ Việt Nam (FP2030); Quyết định số 1559/QĐ-BYT ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 10850/KH-UBND ngày 08/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Ủy ban nhân dân phường Nam Gia Nghĩa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030).

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng và Chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội phường, các phòng, đơn vị và nhân dân về công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản. Góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội phường, các tổ dân phố và các trường THCS, THPT trên địa bàn phường; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch với các chương trình, đề án, phong trào đang triển khai tại địa phương nhằm bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm nguồn lực.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, công bằng, có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, giảm nhu cầu chưa được đáp ứng của thanh niên, vị thành niên góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại.

- Giảm 2/3 số vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn so với năm 2025.

- 90% cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn phường đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định; bao gồm: cơ sở công lập và ngoài công lập.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai; hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên.

2. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện

- Phạm vi: thực hiện trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa.

- Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ; trong đó chú trọng vị thành niên, thanh niên.

- Đối tượng tác động: người dân; ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) và Quyết định số 1559/QĐ-BYT ngày 01/6/2026 của Bộ Y tế đến các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn phường.

- Xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch với Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030;

- Chương trình phát triển thanh niên; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; công tác bình đẳng giới; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Đô thị văn minh" và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

3.2. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục và vận động xã hội

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, lợi ích của việc sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, trách nhiệm của nam giới trong thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên Đài truyền thanh phường, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các buổi sinh hoạt cộng đồng, họp tổ dân phố và các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại địa phương.

- Lồng ghép nội dung truyền thông về kế hoạch hóa gia đình trong các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên...

- Tăng cường truyền thông về phòng, chống mang thai ngoài ý muốn; hệ lụy của phá thai; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; bình đẳng giới và nâng cao chất lượng dân số.

3.3. Nâng cao khả năng tiếp cận các biện pháp tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- Phối hợp với cơ quan y tế cấp trên bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời các phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho người dân trên địa bàn phường.

- Duy trì và phát huy hiệu quả mạng lưới cộng tác viên dân số trong công tác tuyên truyền, tư vấn và cung cấp các biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng.

- Tạo điều kiện để người dân, đặc biệt là phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên và thanh niên được tiếp cận thuận lợi, công bằng với các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình có chất lượng.

- Khuyến khích xã hội hóa, huy động sự tham gia của các cơ sở y tế ngoài công lập, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong cung cấp thông tin, tư vấn và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

3.4. Giảm mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên

- Phối hợp với các trường học và các tổ chức đoàn thể triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính phù hợp với từng nhóm tuổi.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm, diễn đàn dành cho thanh thiếu niên về kỹ năng bảo vệ sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, gia đình và cộng đồng trong giáo dục, tư vấn và hỗ trợ thanh thiếu niên.

- Phối hợp triển khai các mô hình cung cấp dịch vụ thân thiện với vị thành niên, thanh niên theo hướng dẫn của ngành y tế.

3.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn phường

- Phối hợp củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình tại Trạm Y tế phường.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ y tế, cộng tác viên dân số tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo chương trình của ngành y tế.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; bảo đảm quyền lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp của người dân.

- Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý đối tượng, theo dõi nhu cầu sử dụng dịch vụ và công tác truyền thông dân số.

3.6. Tăng cường phối hợp liên ngành và huy động nguồn lực

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

- Huy động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn.

- Lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án, dự án đang triển khai tại địa phương nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo đảm tính bền vững và hiệu quả của các hoạt động.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết theo quy định; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án có liên quan; nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Cam kết FP2030 trên địa bàn.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch hằng năm; hướng dẫn, đôn đốc các tổ dân phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về kế hoạch hóa gia đình.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử và các nền tảng truyền thông cộng đồng trong công tác tuyên truyền.

- Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu UBND phường báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Trạm Y tế phường

- Là đơn vị chuyên môn trực tiếp tổ chức triển khai các hoạt động cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn.

- Bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời, đa dạng các phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo quy định.

- Triển khai các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng; tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng các biện pháp tránh thai.

- Tăng cường các dịch vụ thân thiện đối với vị thành niên, thanh niên; tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và phòng tránh mang thai ngoài ý

muốn.

- Quản lý, hướng dẫn chuyên môn cho cộng tác viên dân số; tổ chức tập huấn hoặc phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ tham gia công tác dân số tổ dân phố.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn phường tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính phù hợp với lứa tuổi.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, kiểm tra, giám sát theo quy định.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn các đơn vị việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch trên các hệ thống phát thanh. Phối hợp với Trạm Y tế phường, các phòng, đơn vị làm tốt công tác thông tin, truyền thông nhằm tạo đồng thuận cao trong xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của cơ quan, đơn vị các chi bộ, tổ dân phố và nhân dân không kết hôn muộn sau 30 tuổi; không sinh con trước tuổi kết hôn quy định; mỗi cặp vợ chồng, cá nhân sinh đủ 2 con.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại; giảm mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường tuyên truyền trong các đợt tổ chức hoạt động truyền thông, tư vấn, chiến dịch cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại cộng đồng.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Trạm Y tế phường và các phòng, đơn vị liên quan trong chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về dân số, kế hoạch hóa gia đình cho cán bộ hội, hội viên, đoàn viên và Nhân dân; tham gia triển khai và giám sát thực hiện Chương trình.

- Lòng ghép nội dung dân số, kế hoạch hóa gia đình vào các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước và xây dựng đô thị văn minh.

- Thực hiện giám sát việc triển khai Kế hoạch; phản ánh kiến nghị của nhân dân liên quan đến công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình.

*** Hội Liên hiệp Phụ nữ phường**

- Tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ tiếp cận các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và các biện pháp tránh thai hiện đại.

* Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường

- Đẩy mạnh giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính cho thanh niên, vị thành niên.

- Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề về phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và các hệ lụy của phá thai.

6. Các Trường THCS, THPT trên địa bàn phường

Chủ động đưa nội dung giáo dục sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe tình dục, tình dục an toàn, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; giới tính và mất cân bằng giới tính khi sinh và bình đẳng giới... vào chương trình giảng dạy chính khóa, ngoại khóa phù hợp với cấp học.

7. Các Tổ dân phố

- Phối hợp Trạm Y tế phường trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về dân số và kế hoạch hóa gia đình.

- Phối hợp với cộng tác viên dân số và Trạm Y tế rà soát, quản lý đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ; kịp thời nắm bắt nhu cầu sử dụng các biện pháp tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Vận động người dân tham gia các hoạt động truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe sinh sản và sử dụng các biện pháp tránh thai phù hợp.

- Đưa nội dung dân số và kế hoạch hóa gia đình vào các cuộc họp tổ dân phố, sinh hoạt cộng đồng và phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở tổ dân phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Cam kết tham gia chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa đến năm 2030 (FP2030), Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các phòng, đơn vị, các trường THCS, THPT trên địa bàn phường và các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND phường (b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc UBND phường;
- Các Tổ dân phố;
- Các trường THCS, THPT trên địa bàn phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, VHXH (L).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Thịnh